BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

SỐ 04.2026

BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

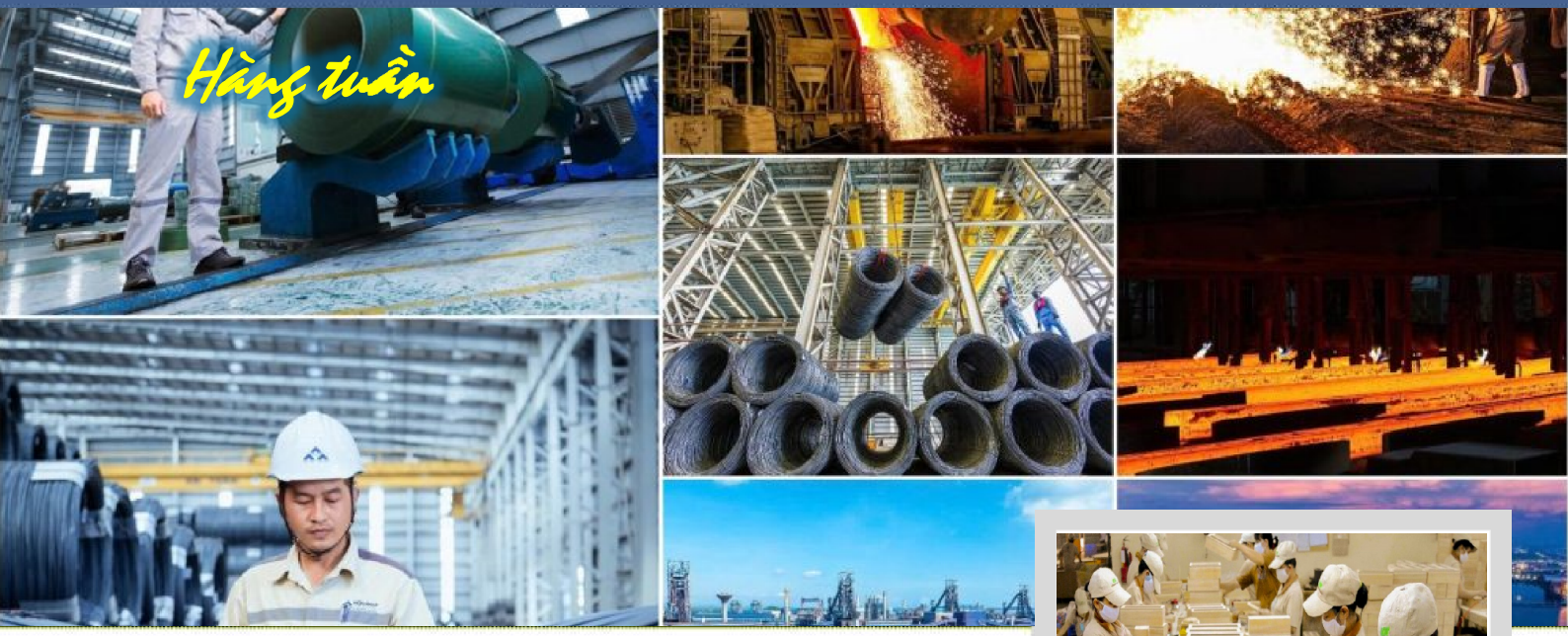

- Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống trợ cấp sản phẩm gỗ dán và gỗ trangtrí nhập khẩu từ Việt Nam

- WTO ra phán quyết bất lợi cho Hoa Kỳ trong vụ kiện do Trung Quốc khởi xướng liên quan đến trợ cấp năng lượng sạch

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO
Số 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn

NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a 3
- Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin thông báo chấm dứt điều tra tự vệ đối với sản phẩm giấy bìa carton gợn sóng nhập khẩu 4
- Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống trợ cấp sản phẩm gỗ dán và gỗ trangtrí nhập khẩu từ Việt Nam 5

TIN NƯỚC NGOÀI

- EU áp thuế chống bán phá giá đối với nến nhập khẩu từ Trung Quốc 8
- Ấn Độ khởi xướng rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với hóa chất anhydrit Phthalic từ 3 quốc gia 9
- Vương quốc Anh gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán phẳng có xuất xứ từ Trung Quốc 10
- EU ban hành biện pháp mới bảo vệ thị trường thép trước tình trạng dư thừa công suất toàn cầu 11
- WTO ra phán quyết bất lợi cho Hoa Kỳ trong vụ kiện do Trung Quốc khởi xướng liên quan đến trợ cấp năng lượng sạch 13
- U-crai-na khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với ống thép hàn không mạ nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ 14

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- Tình hình xuất khẩu mặt hàng ghế sofa có khung gỗ vào thị trường Hoa Kỳ 15

Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 228/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá tạm thời đối với một số sản phẩm kính nổi không màu có xuất xứ từ Cộng hòa In-đô-nê-xi-a (In-đô-nê-xi-a) và Ma-lai-xi-a. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá tạm thời được áp dụng với hàng hóa bị điều tra từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a là từ 15,17% đến 63,39%.

Trong quá trình điều tra vụ việc, thực hiện theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét và đánh giá kỹ lưỡng tác động của hành vi bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu đối với hoạt động của ngành sản xuất trong nước, mức độ bán phá giá của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a.

Kết quả điều tra sơ bộ cho thấy hàng hóa nhập khẩu bán phá giá từ In-đô-nê-xi-a và Ma-lai-xi-a đã gây ra thiệt hại đáng kể, rõ ràng cho ngành sản xuất trong nước. Bên cạnh đó, lượng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra bán phá giá tiếp tục có xu hướng tăng rất nhanh và mạnh (tăng hơn 61,82% so với cùng kỳ) ngay sau khi Bộ Công Thương quyết định khởi xướng điều tra vụ việc.

Do vậy, Bộ Công Thương đã xem xét áp dụng biện pháp chống bán phá giá tạm thời nhằm ngăn chặn lượng nhập khẩu kính nổi không màu gia tăng nhanh có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng và khó có thể khắc phục cho ngành sản xuất trong nước trong thời gian tới.

Theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục làm việc với các bên liên quan để thu thập, xác minh thông tin, tài liệu do các bên liên quan cung cấp và đưa ra kết luận cuối cùng trên cơ sở đánh giá tác động toàn diện của vụ việc.

Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin thông báo chấm dứt điều tra tự vệ đối với sản phẩm giấy bìa carton gợn sóng nhập khẩu

Ngày 02 tháng 02 năm 2026, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) nhận được thông tin từ Thương vụ Việt Nam tại Phi-líp-pin về việc Ủy ban thuế quan Philippines thông báo chấm dứt điều tra và không áp thuế tự vệ đối với sản phẩm giấy bìa carton gợn sóng nhập khẩu vào Phi-líp-pin do không đủ bằng chứng kết luận về việc nhập khẩu mặt hàng nêu trên gây thiệt hại nghiêm trọng hoặc nguy cơ thiệt hại đối với ngành công nghiệp trong nước và mối quan hệ nhân quả giữa việc tăng nhập khẩu vật liệu bìa các-tông và thiệt hại nghiêm trọng hoặc nguy cơ thiệt hại đối với ngành công nghiệp trong nước. Trước đó, tháng 02 năm 2025, Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin (DTI) đã khởi xướng điều tra tự vệ với sản phẩm giấy bìa carton gợn sóng nhập khẩu vào Phi-líp-pin căn cứ Mục 6 của Đạo luật về biện pháp tự vệ của Phi-líp-pin. Sản phẩm được sử dụng rộng rãi trong bao bì và đóng gói để làm hộp carton bảo vệ hàng hóa trong vận chuyển và lưu trữ, làm vật liệu đệm trong hộp để bảo vệ sản phẩm khỏi bị hư hỏng. Tháng 8 năm 2026, vụ việc được chuyển sang điều tra giai đoạn chính thức bởi Ủy ban thuế quan Phi-líp-pin.

Việc chấm dứt điều tra và không áp dụng biện pháp tự vệ đối với sản phẩm giấy bìa carton gợn sóng nhập khẩu vào Phi-líp-pin được đánh giá là kết quả tích cực, góp phần bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam, duy trì ổn định thị trường xuất khẩu, hạn chế tác động bất lợi từ các biện pháp phòng vệ thương mại của nước nhập khẩu, đồng thời khẳng định tính cạnh tranh hợp pháp của sản phẩm Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Thông tin chi tiết liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – Tầng 4, 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Hoa Kỳ ban hành kết luận sơ bộ vụ việc điều tra chống trợ cấp sản phẩm gỗ dán và gỗ trang-trí nhập khẩu từ Việt Nam

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương cho biết đã nhận được thông tin về việc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) ban hành kết luận sơ bộ trong vụ việc điều tra chống trợ cấp (CTC) đối với sản phẩm gỗ dán cứng và gỗ trang trí nhập khẩu từ Việt Nam.

Vụ việc được khởi xướng theo đơn kiện của Hiệp hội Thương mại công bằng với gỗ dán cứng Hoa Kỳ, liên quan tới sản phẩm gỗ dán cứng và gỗ trang trí, chủ yếu thuộc các nhóm mã HS 4412 và 9403. Ngoài Việt Nam, Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a cũng là các quốc gia bị điều tra trong vụ việc này, với cả ba nước đều đồng thời bị điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp.

Theo số liệu do Nguyên đơn viện dẫn từ Ủy ban Thương mại quốc tế Hoa Kỳ (ITC), trong giai đoạn 2022–2024, kim ngạch xuất khẩu các sản phẩm bị điều tra của Việt Nam sang Hoa Kỳ lần lượt đạt khoảng 401 triệu USD, 186 triệu USD và 244 triệu USD. Việt Nam đứng thứ hai trong ba quốc gia bị điều tra, sau In-đô-nê-xi-a. Đơn kiện nêu tên gần 100 doanh nghiệp Việt Nam bị cáo buộc nhận trợ cấp và bán phá giá.

Diễn biến điều tra

DOC chính thức khởi xướng điều tra vụ việc vào ngày 11/6/2025. Sau đó, cơ quan này đã ban hành Bản câu hỏi về Lượng và Giá trị (Q&V) cho các nhà sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam nhằm thu thập thông tin phục vụ việc lựa chọn bị đơn bắt buộc. Trên cơ sở thông tin thu thập được, DOC đã lựa chọn hai doanh nghiệp Việt Nam làm bị đơn bắt buộc. Kết quả điều tra đối với hai doanh nghiệp này sẽ là căn cứ để DOC tính toán mức thuế CTC áp dụng cho các doanh nghiệp khác của Việt Nam.

Trong khuôn khổ vụ việc, DOC đã tiến hành điều tra 29 chương trình, chính sách của Chính phủ Việt Nam, thuộc các nhóm gồm: ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp; các chương trình tài trợ; các chương trình cho vay ưu đãi; ưu đãi miễn, hoàn thuế nhập khẩu; ưu đãi về đất đai; và việc mua nguyên liệu đầu vào với giá thấp hơn giá thông thường. Trong quá trình điều tra, DOC đã ban hành Bản câu hỏi điều tra ban đầu và nhiều Bản câu hỏi điều tra bổ sung đối với Chính phủ Việt Nam và hai doanh nghiệp bị đơn bắt buộc.

Kết luận sơ bộ và mức thuế dự kiến

Theo kết luận sơ bộ, DOC xác định 3 trong tổng số 29 chương trình bị điều tra là các chương trình trợ cấp, bao gồm: (i) chương trình cho vay ưu đãi dành cho các nhà xuất khẩu từ các ngân hàng thương mại nhà nước; (ii) chương trình tài trợ khuyến công; và (iii) việc mua nguyên liệu đầu vào với giá thấp hơn giá thông thường. Đối với một số cáo buộc chương trình bổ sung, DOC cho biết sẽ tiếp tục xem xét và đưa ra kết luận tại bản ghi nhớ sau kết luận sơ bộ.

Trên cơ sở kết luận sơ bộ, DOC áp dụng mức thuế CTC tạm thời đối với các doanh nghiệp Việt Nam như sau: hai doanh nghiệp bị đơn bắt buộc chịu mức thuế từ 4,37% đến 26,75%; các doanh nghiệp còn lại chịu mức thuế chung là 15,56%. Nhìn chung, mức thuế CTC sơ bộ áp dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam thấp hơn đáng kể so với mức thuế đối với doanh nghiệp Trung Quốc (81,34%) và In-đô-nê-xi-a (dao động từ 2,4% đến 128,66%) trong cùng vụ việc.

Liên quan đến khả năng áp thuế hồi tố, DOC cho biết Nguyên đơn đã cáo buộc có sự gia tăng nhập khẩu với khối lượng lớn trong thời gian ngắn kể từ khi đơn kiện được nộp và đã cung cấp dữ liệu nhập khẩu theo tháng để so sánh các giai đoạn trước và sau khi nộp đơn. Tuy nhiên, sau khi phân tích số liệu nhập khẩu trong giai đoạn từ tháng 12/2024 đến tháng 11/2025, DOC kết luận rằng không có sự gia tăng nhập khẩu ồ ạt đủ điều kiện để áp dụng biện pháp thuế hồi tố.

Các bước tiếp theo và khuyến nghị

Theo quy trình điều tra của Hoa Kỳ, sau kết luận sơ bộ, DOC vẫn có thể tiếp tục ban hành các Bản câu hỏi điều tra bổ sung, xem xét thêm các cáo buộc trợ cấp mới, đồng thời tiến hành thẩm tra tại chỗ đối với các doanh nghiệp và Chính phủ Việt Nam nhằm xác minh thông tin đã cung cấp.

DOC cũng cho phép các bên liên quan nộp ý kiến bình luận (case brief) và phản biện (rebuttal brief). Theo quy định, thời hạn nộp case brief là trong vòng 7 ngày kể từ ngày DOC ban hành báo cáo thẩm tra cuối cùng; rebuttal brief được nộp trong vòng 5 ngày sau đó. Trong trường hợp có đề nghị của các bên, DOC có thể tổ chức phiên điều trần trong vòng 30 ngày kể từ ngày công bố kết luận sơ bộ, trước khi ban hành kết luận cuối cùng.

Dự kiến, DOC sẽ ban hành kết luận cuối cùng về trợ cấp vào tháng 5/2026, thời hạn này có thể được gia hạn theo quy định.

Để đạt được kết quả tích cực trong giai đoạn điều tra tiếp theo, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp liên quan tiếp tục theo sát diễn biến vụ việc, hợp tác đầy đủ với DOC và phối hợp chặt chẽ với Cục PVTM, đặc biệt trong trường hợp DOC ban hành thêm các Bản câu hỏi điều tra bổ sung, xem xét các cáo buộc mới hoặc tiến hành thẩm tra tại chỗ.

Mọi thông tin chi tiết, doanh nghiệp có thể liên hệ:

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương, địa chỉ 54 Hai Bà Trưng, Cửa Nam, Hà Nội;

Email: thona@moit.gov.vn, ngocny@moit.gov.vn.

EU áp thuế chống bán phá giá đối với nến nhập khẩu từ Trung Quốc

Liên minh châu Âu (EU) đã chính thức áp dụng thuế chống bán phá giá ở mức 56% đến 60% đối với các sản phẩm nến, nến dài và các sản phẩm tương tự nhập khẩu từ Trung Quốc, với thời hạn áp dụng trong vòng 5 năm.

Quyết định này được ban hành dựa trên cơ sở kết luận của cuộc điều tra chống bán phá giá, trong đó xác định rằng các sản phẩm nến có xuất xứ từ Trung Quốc xuất khẩu vào thị trường EU với giá thấp hơn giá trị thông thường, qua đó gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nến của EU. Thông tin được Ủy ban châu Âu công bố trong thông cáo báo chí ngày 2 tháng 2 năm 2026.

Theo số liệu của EU, ngành công nghiệp nến của khối hiện tạo việc làm cho khoảng 9.000 lao động, phân bổ tại khoảng 80 doanh nghiệp, cho thấy vai trò nhất định của ngành trong cơ cấu sản xuất nội địa.

Xét về quy mô thị trường, thị trường nến của EU được ước tính có quy mô khoảng 620.000 tấn, với giá trị xấp xỉ 1,7 tỷ euro. Trong tổng lượng tiêu thụ, hàng nhập khẩu chiếm khoảng 170.000 tấn, trong đó khoảng 140.000 tấn có nguồn gốc từ Trung Quốc.

Ủy ban châu Âu cho biết, nến được sử dụng phổ biến cho mục đích trang trí nội thất, đồng thời cũng được sử dụng cho hoạt động trang trí ngoài trời, qua đó tạo ra nhu cầu ổn định đối với mặt hàng này trên thị trường EU.

Các biện pháp chống bán phá giá của EU đã được công bố chính thức trên trang thông tin của Liên minh châu Âu và có hiệu lực thi hành theo quy định.

Tổng hợp từ The Brussels Times Newsroom

Ấn Độ khởi xướng rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với hóa chất anhydrit Phthalic từ 3 quốc gia

Tổng cục Phòng vệ thương mại của Ấn Độ (DGTR) mới đây đã khởi xướng rà soát cuối kỳ lệnh áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm anhydrit phthalic (PAN) có xuất xứ hoặc được xuất khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc và Thái Lan.

Quyết định khởi xướng rà soát được đưa ra trên cơ sở đề nghị của các doanh nghiệp sản xuất trong nước, bao gồm IG Petrochemicals Limited (IGPL), Thirumalai Chemical Industries Limited (TCL) và TCL Intermediates Private Limited (TCLIPL).

Ngoài ra, một nhà sản xuất trong nước khác là công ty KLJ Petroplast Limited cũng ủng hộ việc tiến hành rà soát.

Đơn kiến nghị ban đầu cũng bao gồm In-đô-nê-xi-a; tuy nhiên, DGTR không đưa In-đô-nê-xi-a vào phạm vi rà soát cuối kỳ lần này.

Trước đó, cuộc điều tra chống bán phá giá ban đầu đối với sản phẩm anhydrit phthalic nhập khẩu từ Trung Quốc, In-đô-nê-xi-a, Hàn Quốc và Thái Lan đã được DGTR khởi xướng vào ngày 21/5/2020.

Sau đó, DGTR kết luận rằng sản phẩm bị bán phá giá vào thị trường Ấn Độ, gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước.

Trên cơ sở đó, DGTR đã kiến nghị áp dụng thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm này từ các quốc gia nêu trên vào ngày 9/8/2021.

Các nguyên đơn cho rằng sản phẩm anhydrit phthalic nhập khẩu bị điều tra là hàng hóa tương tự với sản phẩm do ngành sản xuất trong nước sản xuất, không có sự khác biệt về thông số kỹ thuật, chất lượng, công năng hay mục đích sử dụng cuối cùng giữa hàng nhập khẩu bị bán phá giá và sản phẩm nội địa.

Anhydrit phthalic là dạng thương mại chủ yếu của axit phthalic, đóng vai trò là nguyên liệu trung gian quan trọng trong ngành công nghiệp nhựa, được sử dụng trong sản xuất chất hóa dẻo, nhựa polyester, nhựa alkyd dùng cho sơn và vecni, polyol polyester, thuốc nhuộm và bột màu.

Tổng hợp từ Alchempro

Vương quốc Anh gia hạn thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán phẳng có xuất xứ từ Trung Quốc

Vương quốc Anh đã quyết định gia hạn việc áp dụng thuế chống bán phá giá hiện hành đối với các sản phẩm thép cán phẳng có xuất xứ từ Trung Quốc, đồng thời duy trì các biện pháp đang được áp dụng đối với mặt hàng này.

Theo thông báo của Cơ quan Phòng vệ thương mại Vương quốc Anh (TRA), các biện pháp này sẽ tiếp tục có hiệu lực trong thời hạn 5 năm, kể từ ngày 30/1/2026.

Theo quyết định này, mức thuế chống bán phá giá áp dụng đối với thép cán phẳng nhập khẩu từ Trung Quốc vào thị trường Vương quốc Anh được giữ nguyên. Cụ thể, các sản phẩm do Tập đoàn Valin xuất khẩu chịu mức thuế 7,9%, trong khi mức thuế áp dụng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu khác của Trung Quốc vẫn ở mức 24,0%.

Phạm vi áp dụng biện pháp bao gồm các sản phẩm thép cán phẳng dạng cuộn cán nóng và cuộn cuốn không đều, được sản xuất từ sắt, thép không hợp kim hoặc thép hợp kim, không bao gồm thép không gỉ. Các sản phẩm này được phân loại theo các mã HS trong Biểu thuế toàn cầu của Vương quốc Anh (UK Global Tariff) gồm: 7213 10 00, 7213 20 00, 7213 91 10, 7213 91 20, 7213 91 41, 7213 91 49, 7213 91 70, 7213 91 90, 7213 99 10, 7213 99 90, 7227 10 00, 7227 20 00, 7227 90 10, 7227 90 50 và 7227 90 95.

TRA đưa ra quyết định gia hạn biện pháp chống bán phá giá trên cơ sở đánh giá cho thấy ngành sản xuất thép cán phẳng trong nước sẽ tiếp tục chịu thiệt hại hoặc có nguy cơ tái diễn thiệt hại nếu các biện pháp chống bán phá giá chấm dứt. Trong bối cảnh đó, việc duy trì các biện pháp hiện hành nhằm bảo đảm khả năng cạnh tranh của các nhà sản xuất trong nước.

Tổng hợp từ Steelradar

EU ban hành biện pháp mới bảo vệ thị trường thép trước tình trạng dư thừa công suất toàn cầu

Ủy ban Thương mại Quốc tế của Nghị viện châu Âu đã thông qua một loạt biện pháp mới nhằm đối phó với tác động tiêu cực của tình trạng dư thừa sản lượng thép toàn cầu đối với thị trường EU.

Cụ thể, với 36 phiếu thuận, 2 phiếu chống và 5 phiếu trắng, các Nghị sĩ châu Âu (MEPs) thuộc Ủy ban Thương mại Quốc tế đã thông qua dự thảo quy định nhằm giảm thiểu các tác động thương mại tiêu cực từ tình trạng dư thừa sản lượng thép toàn cầu đối với thị trường Liên minh châu Âu, Các biện pháp tự vệ toàn cầu đối với thép đang được áp dụng từ năm 2018 theo quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) sẽ hết hiệu lực vào ngày 30 tháng 6 năm 2026.

Theo nội dung dự thảo, EU đề xuất giảm hạn ngạch nhập khẩu thép, theo đó khối lượng thép được nhập khẩu miễn thuế sẽ bị giới hạn ở mức 18,3 triệu tấn mỗi năm, giảm 47% so với hạn ngạch áp dụng năm 2024. Đồng thời, mức thuế hải quan 50% sẽ được áp dụng đối với lượng thép nhập khẩu vượt hạn ngạch và đối với các sản phẩm thép không thuộc diện hạn ngạch.

Bên cạnh đó, dự thảo cũng hướng tới việc tăng cường khả năng truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm thép nhập khẩu, thông qua việc làm rõ các chứng từ mà nhà nhập khẩu phải cung cấp nhằm chứng minh xuất xứ của sản phẩm thép.

Các thành viên Ủy ban nhấn mạnh rằng quy định mới cần tuân thủ đầy đủ các quy định của WTO, đồng thời đề nghị Ủy ban châu Âu theo dõi chặt chẽ tác động của biện pháp này và đánh giá khả năng điều chỉnh danh mục sản phẩm thuộc phạm vi áp dụng. Dự thảo luật cũng đề xuất cấm hoàn toàn nhập khẩu thép từ Nga và Bê-la-rút, qua đó bổ sung vào danh sách các mặt hàng đã và đang bị EU áp đặt hạn chế nhập khẩu từ hai quốc gia này.

Ủy ban Thương mại Quốc tế cũng đã thông qua quyết định khởi động trao đổi với Hội đồng Liên minh châu Âu, nhằm đạt được thỏa thuận về nội dung cuối cùng của dự luật trong thời gian tới.

Bối cảnh

Ngành thép EU đang đối mặt với nhiều thách thức về thương mại, trong đó có áp lực nhập khẩu lớn và kéo dài cả về khối lượng và giá cả. Nguyên nhân xuất phát từ tình trạng dư thừa công suất toàn cầu ở mức không bền vững. Ngành thép EU đã ghi nhận tình trạng mất việc làm nghiêm trọng, trong khi tỷ lệ sử dụng công suất hiện nay thấp hơn mức có lợi nhuận, dẫn đến thiếu đầu tư cho năng lực cạnh tranh trong tương lai và cho tiến trình giảm phát thải các-bon.

Các biện pháp tự vệ toàn cầu đối với thép được áp dụng từ năm 2018 theo Hiệp định về Biện pháp Tự vệ của WTO sẽ hết hiệu lực vào ngày 30/6/2026, khi đạt đến thời hạn 8 năm theo quy định của WTO. Việc các biện pháp này hết hiệu lực sẽ khiến ngành thép EU phải đối mặt với các tác động thương mại tiêu cực từ tình trạng dư thừa công suất cơ cấu toàn cầu, vốn không những không giảm mà còn gia tăng trong những năm gần đây.

Tổng hợp từ News European Parliament

WTO ra phán quyết bất lợi cho Hoa Kỳ trong vụ kiện do Trung Quốc khởi xướng liên quan đến trợ cấp năng lượng sạch

Trung Quốc bày tỏ sự hoan nghênh với phán quyết của Ban hội thẩm Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) trong vụ tranh chấp với Hoa Kỳ liên quan đến một số quy định về trợ cấp năng lượng sạch trong Đạo luật Giảm lạm phát (Inflation Reduction Act – IRA) của Hoa Kỳ. Bộ Thương mại Trung Quốc cho rằng phán quyết này khẳng định tầm quan trọng của việc tuân thủ các quy tắc thương mại đa phương và cam kết trong khuôn khổ WTO.

Phán quyết của Ban hội thẩm được WTO công bố tại Giơ-ne-vơ trong khuôn khổ vụ kiện do Trung Quốc khởi xướng. Ban hội thẩm kết luận rằng một số biện pháp trợ cấp năng lượng sạch của Hoa Kỳ không phù hợp với các quy định theo Hiệp định WTO, đồng thời đề nghị Hoa Kỳ rút bỏ hoặc điều chỉnh các biện pháp trợ cấp liên quan để bảo đảm tuân thủ theo quy định của WTO.

Trong một tuyên bố chính thức, người phát ngôn của Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết Trung Quốc luôn là bên ủng hộ hệ thống thương mại đa phương dựa trên luật lệ, đồng thời là quốc gia bảo vệ trật tự kinh tế và thương mại quốc tế công bằng, minh bạch và không phân biệt đối xử.

Trung Quốc hy vọng Hoa Kỳ sẽ tôn trọng các kết luận của Ban hội thẩm và các quy định của WTO, thực hiện các biện pháp cụ thể nhằm bảo vệ trật tự kinh tế và thương mại quốc tế, đồng thời thúc đẩy thương mại toàn cầu phát triển ổn định và có trật tự.

Tổng hợp từ ChinaDaily.com.cn

U-crai-na khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với ống thép hàn không mạ nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ

Theo thông báo ngày 29/01/2026, Ủy ban Liên ngành về Thương mại Quốc tế của U-crai-na đã chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm ống thép hàn không mạ nhập khẩu từ Thổ Nhĩ Kỳ.

Cuộc điều tra được tiến hành dựa trên đơn kiện của các nhà sản xuất trong nước, bao gồm Zaporizhstal, DMZ Kominmet, Trubostal và Ilyich Steel. Các doanh nghiệp này cho rằng trong giai đoạn từ năm 2021 đến hết quý I/2025, sản phẩm ống thép hàn không mạ có xuất xứ từ Thổ Nhĩ Kỳ đã được nhập khẩu vào thị trường U-crai-na với giá bán phá giá, gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa. Sản phẩm thuộc diện điều tra là ống thép hàn không mạ, được phân loại theo các mã HS: 7306 30 49 90; 7306 30 77 90; 7306 30 80 90; 7306 30 12 00; 7306 61 92 00; 7306 61 99 00.

Theo số liệu trong đơn kiện, lượng nhập khẩu sản phẩm bị điều tra từ Thổ Nhĩ Kỳ đã tăng khoảng 400% trong giai đoạn rà soát. Đáng chú ý, lượng nhập khẩu này tăng 348% so với mức tiêu thụ nội địa và tăng tới 692% so với sản lượng sản xuất trong nước của các sản phẩm tương tự, cho thấy mức độ gia tăng nhập khẩu rất mạnh.

Việc U-crai-na khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với mặt hàng thép nhập khẩu tiếp tục phản ánh xu hướng gia tăng áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại trong ngành thép toàn cầu, đặc biệt trong bối cảnh áp lực cạnh tranh từ hàng nhập khẩu giá thấp ngày càng lớn.

Tổng hợp từ Steel News

Tình hình xuất khẩu mặt hàng ghế sofa có khung gỗ vào thị trường Hoa Kỳ

1. Mô tả mặt hàng ghế sofa có khung gỗ

Ghế sofa có khung gỗ (Seats with wooden frames, upholstered) là mặt hàng nội thất được thiết kế nhằm phục vụ nhu cầu sinh hoạt, nghỉ ngơi và tiếp khách trong các không gian như phòng khách gia đình, văn phòng làm việc, khách sạn, nhà hàng hoặc khu căn hộ dịch vụ. Cấu tạo chính của sản phẩm gồm bộ khung chịu lực được làm từ gỗ tự nhiên (như gỗ sồi, gỗ cao su, gỗ thông, gỗ xoan đào…) hoặc gỗ công nghiệp đã qua xử lý kỹ thuật nhằm bảo đảm độ bền cơ học, khả năng chịu tải trọng lớn và hạn chế các hiện tượng cong vênh, nứt gãy, mối mọt trong quá trình sử dụng. Khung gỗ thường được gia công bằng các phương pháp ghép mộng, liên kết bằng vít, đinh hoặc keo chuyên dụng, kết hợp gia cố các vị trí chịu lực như chân ghế, tay vịn và tựa lưng để tăng tính ổn định của toàn bộ kết cấu. Trên khung gỗ là hệ thống đệm mút, bông ép hoặc lò xo đàn hồi, có tác dụng tạo độ êm ái, nâng đỡ cơ thể người ngồi và duy trì hình dáng ghế theo thời gian. Bề mặt ghế được bọc bằng các vật liệu đa dạng như da thật, da nhân tạo, vải nỉ, vải bố hoặc vải sợi tổng hợp, với màu sắc, họa tiết và chất liệu phong phú, phù hợp với nhiều phong cách thiết kế nội thất từ cổ điển, tân cổ điển đến hiện đại, tối giản.

Ghế sofa khung gỗ có nhiều kiểu dáng và quy cách khác nhau như sofa đơn, sofa băng dài, sofa góc chữ L, chữ U hoặc sofa module lắp ghép, có thể kèm theo gối tựa, đôn ngồi hoặc ngăn chứa đồ, đáp ứng linh hoạt nhu cầu bố trí và sử dụng không gian. Phần khung gỗ và bề mặt ngoài thường được xử lý hoàn thiện bằng sơn, vecni hoặc phủ lớp bảo vệ nhằm tăng tính thẩm mỹ, chống ẩm, chống trầy xước và kéo dài tuổi thọ sản phẩm. Nhờ sự kết hợp giữa kết cấu khung gỗ chắc chắn bên trong và lớp đệm, lớp bọc mềm mại bên ngoài, ghế sofa khung gỗ vừa bảo đảm công năng sử dụng, vừa mang giá trị trang trí cao, góp phần tạo nên không gian sống tiện nghi, sang trọng và ấm cúng, đồng thời thể hiện tính bền vững và thân thiện với môi trường của vật liệu gỗ trong ngành sản xuất đồ nội thất.

Quy trình sản xuất ghế sofa có khung gỗ

Quy trình sản xuất ghế sofa có khung gỗ thường được thực hiện theo nhiều công đoạn liên hoàn, bảo đảm yêu cầu về kỹ thuật, độ bền và tính thẩm mỹ của sản phẩm. Trước hết, nguyên liệu gỗ được lựa chọn và phân loại theo chủng loại (gỗ tự nhiên hoặc gỗ công nghiệp), sau đó đưa vào xử lý sấy khô nhằm giảm độ ẩm, hạn chế cong vênh, nứt nẻ và mối mọt trong quá trình sử dụng.

Tiếp theo, gỗ được cắt xẻ theo kích thước và bản vẽ thiết kế, rồi gia công thành các chi tiết khung như chân ghế, thanh ngang, tay vịn và tựa lưng; các chi tiết này được lắp ghép bằng phương pháp mộng, bắt vít hoặc dùng keo chuyên dụng để tạo thành bộ khung hoàn chỉnh, bảo đảm khả năng chịu lực và độ ổn định. Sau khi hoàn thiện khung, bề mặt gỗ được chà nhám và xử lý bằng sơn, vecni hoặc chất phủ bảo vệ nhằm tăng độ bền, chống ẩm và nâng cao giá trị thẩm mỹ. Ở công đoạn tiếp theo, hệ thống đệm và đàn hồi được lắp đặt lên khung, bao gồm dây đai, lò xo hoặc tấm lót, kết hợp với mút xốp hoặc bông ép để tạo độ êm và độ đàn hồi cần thiết cho ghế. Song song với đó, vật liệu bọc như da thật, da công nghiệp hoặc vải được cắt may theo kích thước và kiểu dáng của từng bộ phận ghế. Phần bọc sau khi hoàn thiện sẽ được cố định lên lớp đệm và khung gỗ bằng ghim, đinh hoặc keo, bảo đảm bề mặt căng phẳng, không nhăn và đúng form thiết kế.

Cuối cùng, sản phẩm được kiểm tra chất lượng tổng thể về độ chắc chắn của khung, độ đàn hồi của đệm, độ hoàn thiện của lớp bọc và tính thẩm mỹ chung; những chi tiết chưa đạt yêu cầu sẽ được chỉnh sửa hoặc thay thế trước khi đóng gói. Sau khi hoàn tất khâu đóng gói và bảo quản, ghế sofa khung gỗ được đưa ra thị trường tiêu thụ, bảo đảm đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn và thẩm mỹ đối với người sử dụng.

Thị trường ghế sofa có khung gỗ của Hoa Kỳ và xu hướng

Thị trường ghế sofa có khung gỗ tại Hoa Kỳ là một phân khúc quan trọng trong ngành nội thất, gắn liền với nhu cầu trang bị không gian phòng khách, căn hộ và các công trình thương mại như khách sạn, văn phòng. Đây là thị trường có quy mô lớn, với sự tham gia của cả các nhà sản xuất nội địa và các nhà cung cấp nước ngoài, tạo nên sự đa dạng về mẫu mã, chất liệu và mức giá.

Trong những năm gần đây, nhu cầu đối với ghế sofa khung gỗ có xu hướng gia tăng nhờ sự phục hồi của thị trường nhà ở, hoạt động cải tạo, nâng cấp không gian sống và xu hướng làm việc tại nhà khiến người tiêu dùng chú trọng hơn đến chất lượng và sự tiện nghi của đồ nội thất. Một xu hướng nổi bật của thị trường Hoa Kỳ là ưu tiên các sản phẩm có độ bền cao, thiết kế tinh giản nhưng hiện đại, kết hợp giữa khung gỗ chắc chắn và lớp đệm, lớp bọc thoải mái, phù hợp với nhiều phong cách nội thất khác nhau. Đồng thời, yếu tố bền vững và thân thiện với môi trường ngày càng được người tiêu dùng quan tâm, thể hiện qua việc ưa chuộng các sản phẩm sử dụng gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững, gỗ tái chế hoặc vật liệu bọc an toàn cho sức khỏe.

Bên cạnh đó, xu hướng thiết kế đa chức năng và linh hoạt cũng phát triển mạnh, với các mẫu sofa có thể lắp ghép module, tích hợp ngăn chứa đồ hoặc có khả năng chuyển đổi công năng, đáp ứng nhu cầu của các hộ gia đình sống trong không gian nhỏ. Sự phát triển của thương mại điện tử và kênh bán lẻ trực tuyến tại Hoa Kỳ cũng góp phần thay đổi cách tiếp cận thị trường, khi người tiêu dùng có thể dễ dàng so sánh giá, mẫu mã và đặt mua sản phẩm từ nhiều nguồn khác nhau, thúc đẩy cạnh tranh về chất lượng và dịch vụ. Ngoài ra, các yếu tố về chính sách thương mại và chi phí vận chuyển quốc tế cũng ảnh hưởng đến cơ cấu nguồn cung, khiến nhiều doanh nghiệp chú trọng hơn đến sản xuất trong nước hoặc đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

Nhìn chung, thị trường ghế sofa khung gỗ của Hoa Kỳ đang phát triển theo hướng kết hợp giữa tính thẩm mỹ, độ bền, sự tiện nghi và yếu tố bền vững, đồng thời chịu tác động rõ nét từ xu hướng tiêu dùng mới và sự chuyển dịch trong mô hình phân phối sản phẩm nội thất.

2. Tình hình nhập khẩu ghế sofa có khung gỗ từ các nguồn trên thế giới vào thị trường Hoa Kỳ

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu ghế sofa có khung gỗ từ tất cả các thị trường trên thế giới vào Hoa Kỳ đạt 7,8 tỷ USD, trong đó Việt Nam là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Trung Quốc, Mê-hi-cô, I-ta-li-a và Ca-na-đa. Trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự sụt giảm so

với năm 2022 đạt 6,5 tỷ USD. Năm 2024, trị giá nhập khẩu vào Hoa Kỳ có sự gia tăng trở lại đạt 7,1 tỷ USD.

Nhìn chung, trong giai đoạn 2022–2024, nhập khẩu ghế sofa có khung gỗ vào Hoa Kỳ trải qua xu hướng giảm trong giai đoạn đầu do tác động của kinh tế vĩ mô và tồn kho, sau đó dần phục hồi trong năm 2024, đồng thời thể hiện rõ xu hướng dịch chuyển nguồn cung từ Trung Quốc sang các quốc gia khác, đặc biệt là Việt Nam, cũng như sự phụ thuộc lớn của thị trường Hoa Kỳ vào nguồn hàng nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng nội địa đối với mặt hàng nội thất bọc khung gỗ.

Tổng giá trị nhập khẩu ghế sofa có khung gỗ sang thị trường Hoa Kỳ từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

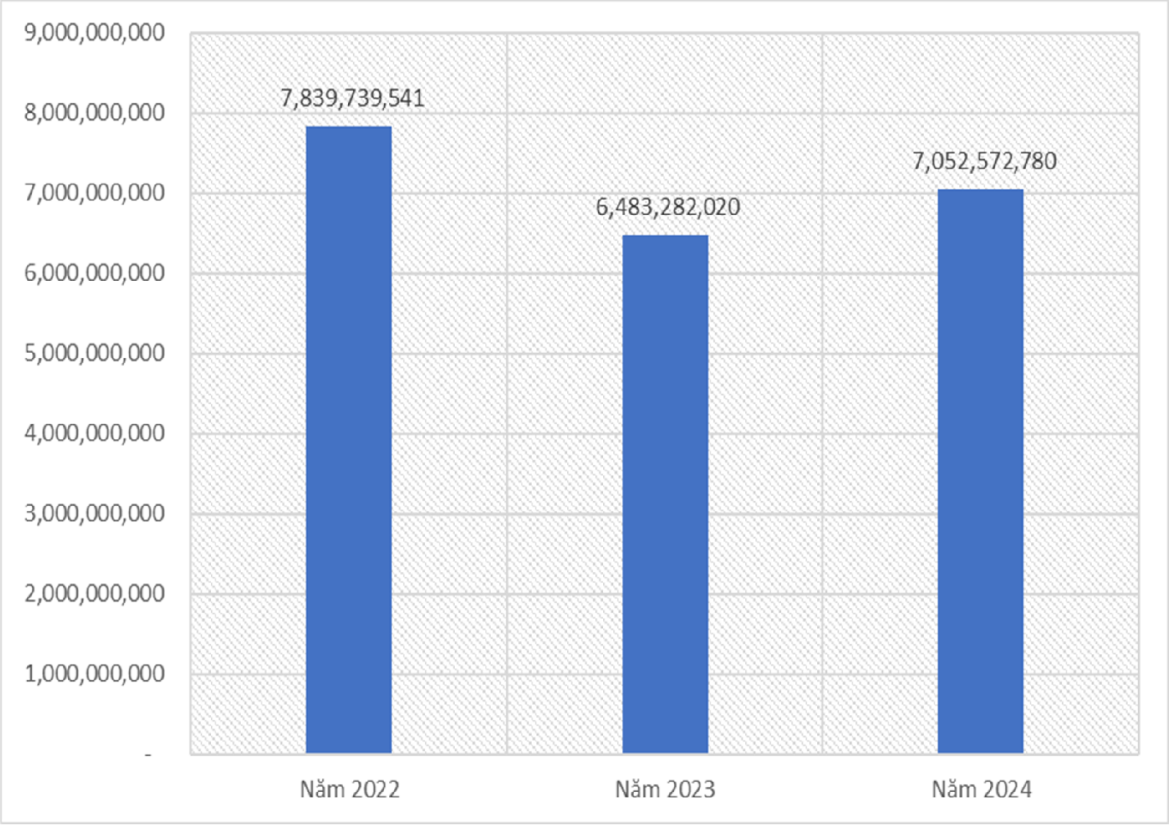

Nguồn: IHS Markit

Năm 2023, Việt Nam dẫn đầu danh sách các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, trị giá xuất khẩu của Việt Nam đạt 2,4 tỷ USD, chiếm 37,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trung Quốc đứng thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 1,9 tỷ USD, chiếm 28,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Mê-hi-cô đứng thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 834,3 triệu USD, chiếm 12,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. I-ta-li-a xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 315,1 triệu USD, chiếm 4,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Ca-na-đa và Cam-pu-chia lần lượt xếp thứ năm và thứ sáu các nguồn cung ứng ghế sofa có khung gỗ vào Hoa Kỳ với trị giá xuất khẩu đạt 252 triệu USD và 181,2 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường Hoa Kỳ đạt 6,2 tỷ USD, chiếm 95,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của các nguồn cung ứng khác đạt 289 triệu USD, chiếm 4,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Năm 2024, Việt Nam tiếp tục là nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 3,1 tỷ USD, chiếm 44,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trung Quốc xếp thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 1,8 tỷ USD, chiếm 25,8% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Mê-hi-cô xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 767 triệu USD, chiếm 10,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. I-ta-li-a xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 310,7 triệu USD, chiếm 4,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Ca-na-đa và Cam-pu-chia lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 237,5 triệu USD và 197,6 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của mười nguồn cung ứng sang thị trường Hoa Kỳ đạt 6,8 tỷ USD, chiếm 96,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Tổng trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của các nguồn cung ứng khác đạt 274,7 triệu USD, chiếm 3,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2023 so với 2024	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Việt Nam	2.435.843.795	3.116.763.038	28,0%	37,6%	44,2%
Trung Quốc	1.853.560.116	1.820.350.496	-1,8%	28,6%	25,8%
Mê-hi-cô	834.262.343	766.987.961	-8,1%	12,9%	10,9%
I-ta-li-a	315.086.127	310.733.858	-1,4%	4,9%	4,4%
Ca-na-đa	251.950.328	237.457.320	-5,8%	3,9%	3,4%
Cam-pu-chia	181.240.390	197.648.385	9,1%	2,8%	2,8%
Ma-lai-xi-a	141.866.897	135.831.563	-4,3%	2,2%	1,9%
In-đô-nê-xi-a	84.781.131	87.589.591	3,3%	1,3%	1,2%
Thái Lan	64.078.051	70.194.690	9,5%	1,0%	1,0%
Pháp	31.656.110	34.347.735	8,5%	0,5%	0,5%

Nguồn: IHS Markit

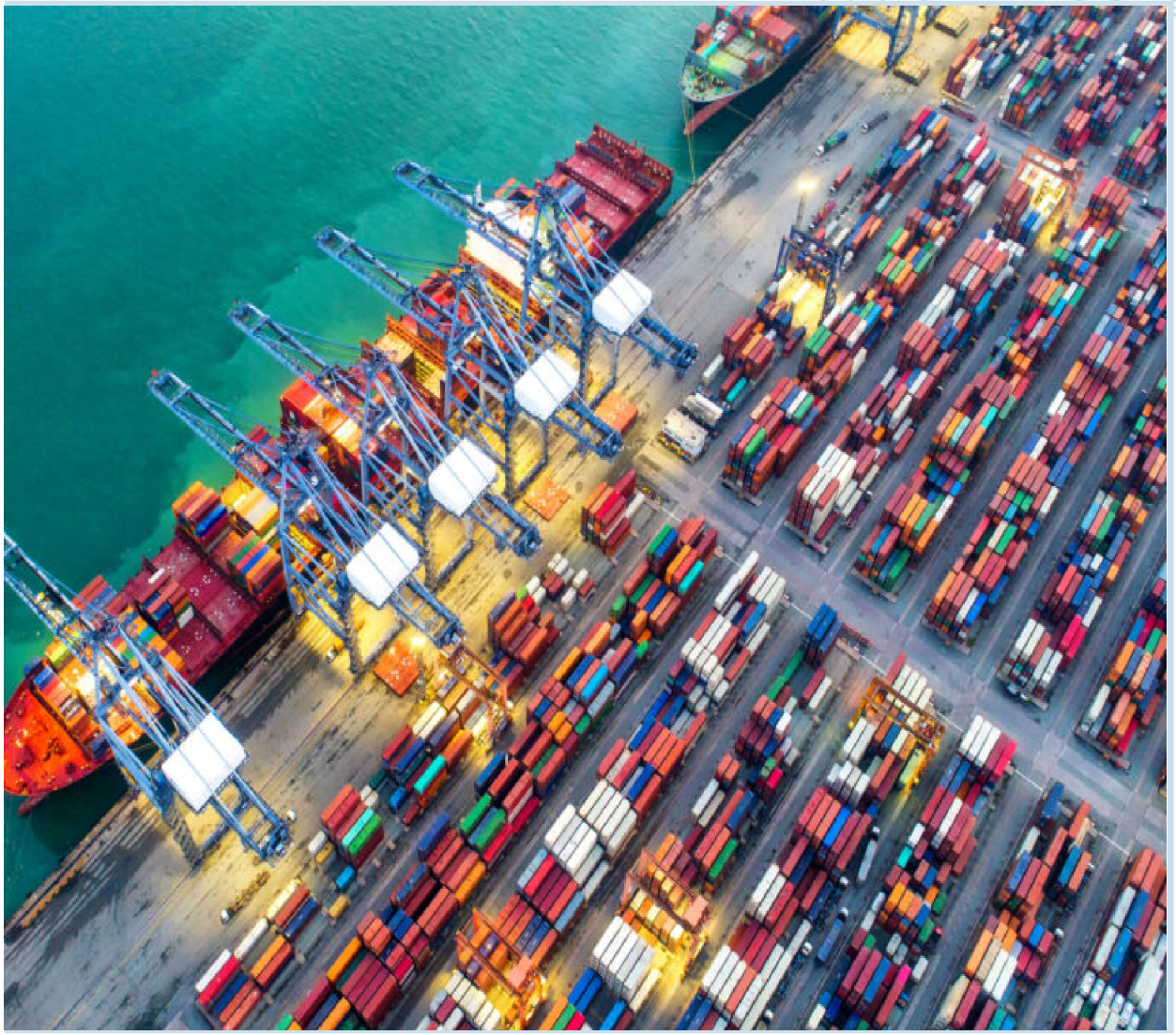

Trong mười một tháng năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu ghế sofa có khung gỗ của Hoa Kỳ giảm 10,2% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 5,8 tỷ USD. Việt Nam là nguồn cung cấp ghế sofa có khung gỗ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ, đạt 3,1 tỷ USD, chiếm 53,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Trung Quốc xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn ghế sofa có khung gỗ sang thị trường Hoa Kỳ với kim ngạch xuất khẩu đạt 838 triệu USD, chiếm 14,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. Mê-hi-cô xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 577,8 triệu USD, chiếm 10% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của Hoa Kỳ. I-ta-li-a, Cam-pu-chia và Ca-na-đa xếp thứ tư, thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 287,3 triệu USD, 240,5 triệu USD và 186,9 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường Hoa Kỳ trong mười một tháng năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá NK 11T/2024	Trị giá NK 11T/2025	11T/2025 so với 11T/2024	Tỷ trọng 2025
Việt Nam	2.813.863.981	3.090.528.250	9,8%	53,5%
Trung Quốc	1.675.955.923	838.031.800	-50,0%	14,5%
Mê-hi-cô	710.570.782	577.773.613	-18,7%	10,0%
I-ta-li-a	284.914.524	287.299.874	0,8%	5,0%
Cam-pu-chia	178.376.893	240.455.947	34,8%	4,2%
Ca-na-đa	221.324.806	186.882.989	-15,6%	3,2%
Ma-lai-xi-a	123.318.441	129.035.937	4,6%	2,2%
Thái Lan	64.216.853	82.697.061	28,8%	1,4%
In-đô-nê-xi-a	80.525.186	73.841.046	-8,3%	1,3%
Ba Lan	27.186.764	37.350.715	37,4%	0,6%

Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2023

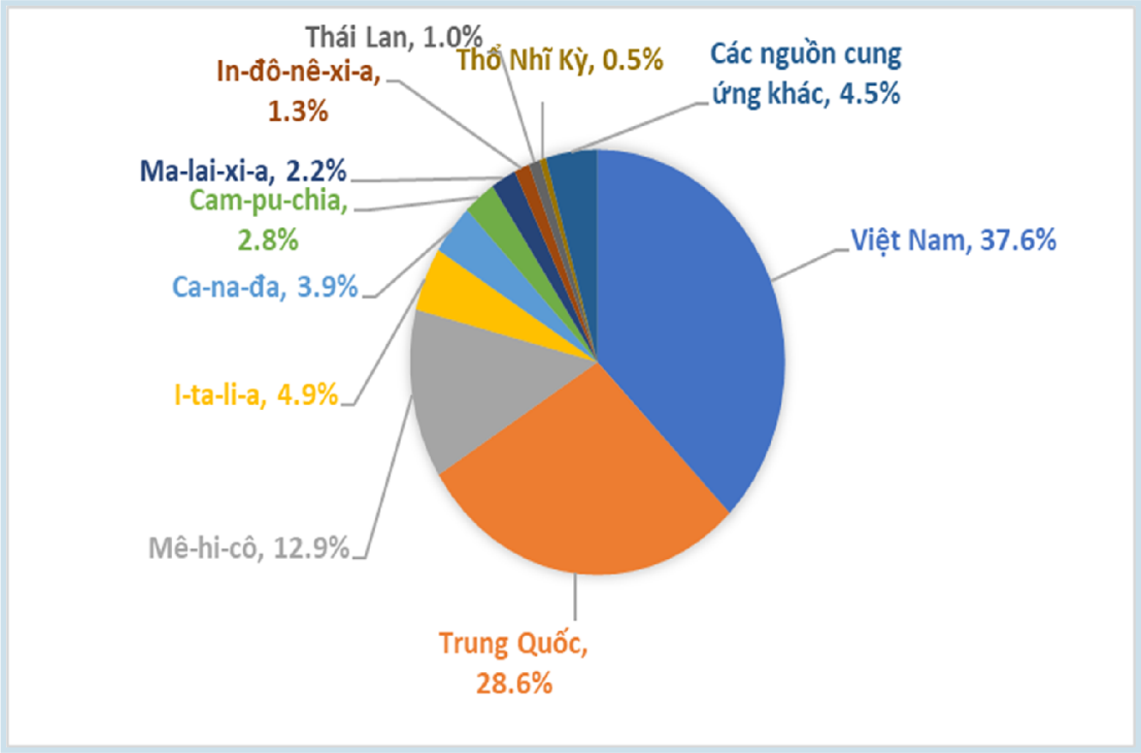

Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2024

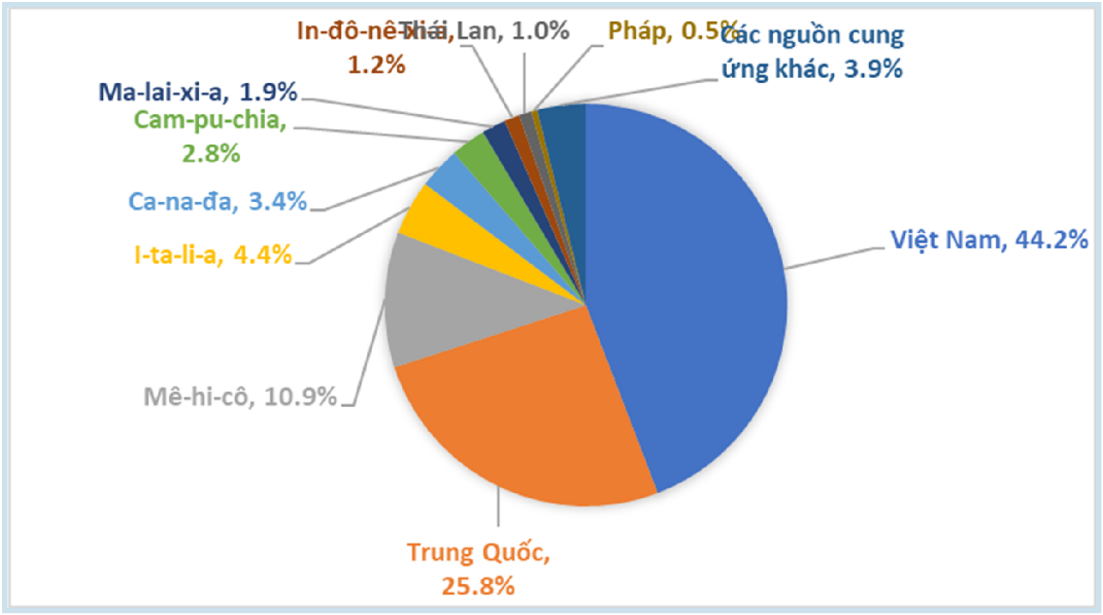

Nguồn: IHS Markit

3. Tình hình nhập khẩu ghế sofa có khung gỗ vào Hoa Kỳ từ Việt Nam

Năm 2022, trị giá xuất khẩu mặt hàng ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam đạt 2,7 tỷ USD, chiếm 34,2% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng ghế sofa có khung gỗ của Hoa Kỳ. Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam giảm xuống 9,1%, đạt 2,4 tỷ USD nhưng chiếm 37,6% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ. Năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng ghế sofa có khung gỗ của Hoa Kỳ có sự gia tăng trở lại so với năm trước đó đạt 3,1 tỷ USD, chiếm 44,2% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của Hoa Kỳ. Trong giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024, Việt Nam là nguồn cung cấp ghế sofa có khung gỗ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ.

Tổng trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

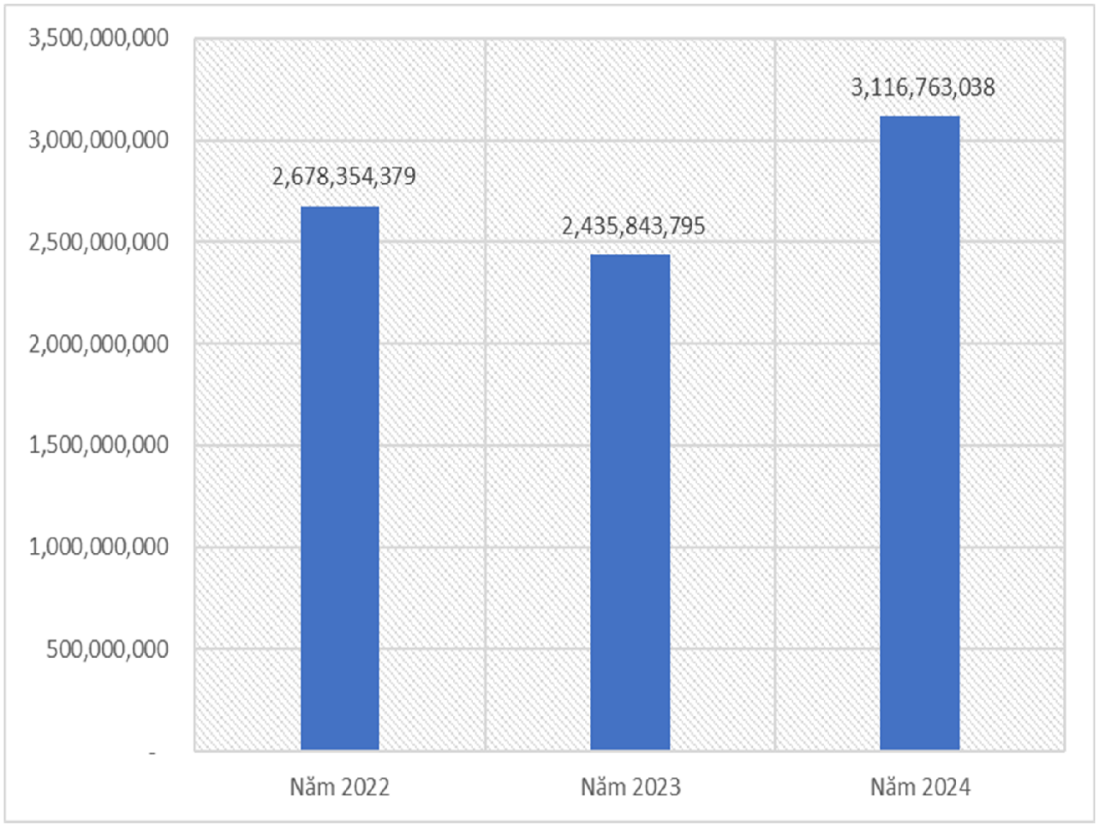

Nguồn: IHS Markit

Trong mười một tháng năm 2024, trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ đạt 2,8 tỷ USD. Trong mười một tháng năm 2025, trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước, đạt 3,1 tỷ USD. Việt Nam là nguồn cung cấp ghế sofa có khung gỗ lớn nhất sang thị trường Hoa Kỳ trong mười một tháng năm 2025.

Trị giá xuất khẩu ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam sang Hoa Kỳ trong mười một tháng năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

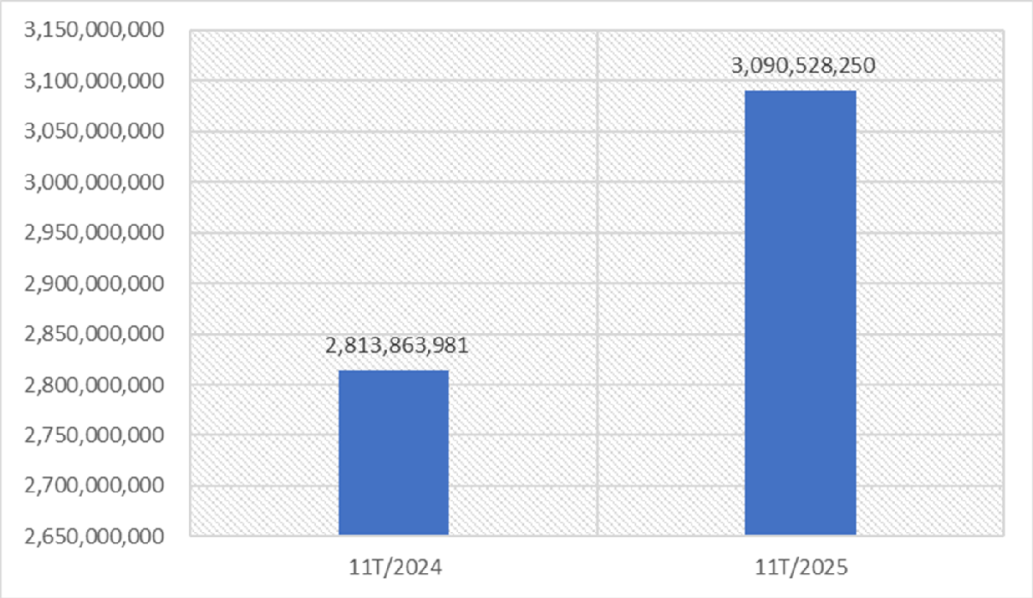

Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

Với tốc độ tăng trưởng cao và chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nhập khẩu của Hoa Kỳ, tồn tại khả năng Hoa Kỳ khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại hoặc lẩn tránh thuế đối với mặt hàng ghế sofa nhập khẩu từ Việt Nam. Các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý tránh sử dụng các cấu phần chính được sản xuất tại Trung Quốc để gia công, lắp ráp sản phẩm và xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, cần giám sát việc cấp giấy chứng nhận xuất xứ và khai báo xuất xứ đối với mặt hàng

này để ngăn chặn các hành vi gian lận có thể xảy ra nhằm hưởng lợi từ chênh lệch thuế.

Các doanh nghiệp Việt Nam cần chủ động theo dõi sát diễn biến thị trường và chính sách thương mại của Hoa Kỳ, thường xuyên cập nhật thông tin về các vụ việc điều tra phòng vệ thương mại liên quan đến ngành nội thất và sản phẩm ghế sofa khung gỗ, đồng thời chuẩn bị đầy đủ hệ thống sổ sách kế toán, dữ liệu chi phí, giá thành sản xuất để sẵn sàng hợp tác với cơ quan điều tra trong trường hợp bị khởi xướng điều tra. Về chiến lược dài hạn, doanh nghiệp nên đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, không phụ thuộc quá lớn vào riêng thị trường Hoa Kỳ, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển các dòng sofa khung gỗ có thiết kế riêng, giá trị gia tăng cao để tránh cạnh tranh thuần túy về giá. Ngoài ra, cần chú trọng tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn và môi trường của Hoa Kỳ như quy định về hàm lượng formaldehyde trong gỗ, tiêu chuẩn chống cháy của vật liệu bọc, và các yêu cầu về nhãn mác, truy xuất nguồn gốc gỗ hợp pháp. Việc tăng cường liên kết giữa các doanh nghiệp trong ngành, phối hợp với hiệp hội và cơ quan quản lý nhà nước trong công tác cảnh báo sớm và xử lý các vụ việc phòng vệ thương mại cũng là giải pháp quan trọng nhằm giảm thiểu rủi ro pháp lý và bảo vệ lợi ích xuất khẩu bền vững của mặt hàng ghế sofa có khung gỗ của Việt Nam tại thị trường Hoa Kỳ.

Ngoài ra, doanh nghiệp cần thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo sớm của Cục Phòng vệ thương mại đồng thời chủ động phối hợp với cơ quan chức năng, luật sư và tư vấn chuyên môn khi có dấu hiệu khởi xướng điều tra để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại thị trường Hoa Kỳ.

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
E-mail: ciew@moit.gov.vn
Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung
Đỗ Thị Sa
Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW
Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV